

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ NỘI VỤ

Số: 382 /SNV-TĐKT

V/v lấy ý kiến nhân dân đối với
cá nhân đề nghị truy tặng danh hiệu
vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam
anh hùng” và tặng thưởng Huân
chương Độc lập cho gia đình
có nhiều liệt sĩ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang;
(Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang);
- Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang;
- Báo Kiên Giang.

Căn cứ Khoản 3, Điều 31 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Khoản 3, Điều 3, Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiến hành lấy ý kiến nhân dân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng” và tặng thưởng Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ, cụ thể như sau:

1. Truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng” 21 Bà mẹ.

Đã có nhiều cống hiến hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (đính kèm danh sách).

2. Đề nghị Tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba cho 06 gia đình liệt sĩ

Đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (đính kèm danh sách).

Để có cơ sở trước khi báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Nội vụ đề nghị quý cơ quan cho đăng danh sách trên trong 10 ngày liên tiếp để lấy ý kiến nhân dân theo quy định.

Các ý kiến đóng góp đề nghị các cơ quan tổng hợp gửi Sở Nội vụ số 09
Mạc Đĩnh chi, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để
tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. *ĐM*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo BĐKT;
- Lưu: VT, lpkieu.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Sử

SỞ NỘI VỤ KIÊN GIANG
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ TRUY TẶNG DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”

STT	THÔNG TIN VỀ BÀ MẸ							THÔNG TIN VỀ LIỆT SỸ THƯƠNG BINH								Ghi chú
	Họ và tên	Năm sinh	Tình hình hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Nguyên quán	Trú quán nơi đăng ký h/s	Tổng số LS, TB	Họ và tên liệt sĩ, họ và tên thương binh	Quan hệ với bà mẹ			số Bằng TQGC (Số hồ sơ)	Số CN TB	Tỷ lệ TT	
										Bản thân	Chồng	Con				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Bà Nguyễn Thị Hen	1934	Ttrần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	2	Trần Văn Ân		x		CC-049km/CL			
									Trần Văn Hận			x	3D-063km/CL			
2	Bà Nguyễn Thị Tím	1902	Ttrần	Kinh	Không	Xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	2	Phạm Văn Phương			x	ED-993bm/CL			
									Phạm Văn Lòng			x	3X-263cm/CL			
3	Bà Trần Thị Sáu	1904	Ttrần	Kinh	Không	Xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	2	Trương Văn Tại		x		HPE-030cp			
									Trương Văn Búa			x	3N-430km/CL			

4	Bà Đặng Thị Sở	1924	Ttrần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Phạm Văn Mít		x		ĐT-985cm			
									Phan Hoàng Oanh			x	8L-710bt/CL			
5	Bà Lê Thị Huê	1906	Ttrần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Văn Út			x	C-379cm			
									Nguyễn Văn Sinh			x	C-381cm			
6	Bà Nguyễn Kim Anh	1917	Ttrần	Kinh	Không	Xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	2	Trần Thành Mỹ			x	1M 272km/CL			
									Trần Thành Vị			x	CO 614bm/CL			
7	Bà Quách Thị Vân	1912	Ttrần	Kinh	Không	Xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	Xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	2	Trương Văn Sự			x	CC-041km			
									Trương Văn Cống			x	EX 077bp			
8	Bà Giàu Thị Giới	1919	Ttrần	Kinh	Không	Xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Trần Văn Vạn		x		ĐC 771cm/CL			
									Phạm Văn Khá			x	DH-463km			
9	Bà Trần Thị Dệt	1924	Ttrần	Kinh	Không	Xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Trần Văn Diệp		x		DP-535cm			
									Trần Thanh Hợi			x	2T 963k			

10	Bà Lê Thị Ba	1917	Trần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Hòa Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	2	Đoàn Văn Tiền			x	3T 681b			
									Đoàn Văn Lớn			x	4AA 925bm/CL			
11	Bà Nguyễn Thị Dánh	1916	Trần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	2	Lê Văn Miêng			x	DH481km/CL			
									Huỳnh Văn Vĩ			x	LY.916b			
12	Bà Trịnh Thị Tất	1926	Trần	Kinh	Không	Xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Văn Kiến			x	1K 871b			
									Nguyễn Văn Khoái		x		2S 723c			
13	Bà Châu Thị Út	1928	Trần	Kinh	Không	Xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	2	Hà Văn Dũng			x	1G -553c			
									Hà Kim Ngọc		x		1Z-291c			
14	Bà Phạm Thị Ân	1919	Trần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Hòa Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	2	Phạm Văn Dân			x	1M- 208b			
									Phan Văn Chanh			x	HPB 836bt			
15	Bà Đường Thị Mai	1904	Trần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Trương Minh Trung			x	CY-361bt			
									Trương Văn Tỳ			x	4AA-708b			

16	Bà Lê Thị Lan	1888	Ttrần	Kinh	Không	Xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Văn Khiêm			x	AG- 928cm			
									Nguyễn Văn Út			x	3R-547c			
17	Bà Đỗ Thị Hương	1921	Ttrần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Đặng Văn Phòng			x	3D-783k			
									Đặng Thành			x	T-178cm/CL			
18	Trần Thị Bảy	1905	Ttrần	Kinh	Không	Xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	2	Mai Thị Hiếu			x	ĐS 092cm			
									Mai Văn Hoa			x	EC 43k			
19	Bà Lê Thị Hai	1906	Ttrần	Kinh	Không	Xã Hòa Lự, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	Xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Văn Bình			x	1Đ 971cm/CL			
									Nguyễn Văn Sửu			x	4N-191c			
20	Bà Đặng Thị Tòng	1914	Ttrần	Kinh	Không	Xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Tấn Mậu			x	2A 309b			3002
									Nguyễn Tấn Kiệt			x	2A 303b			3003
21	Bà Nguyễn Thị Nhiều	1882	Ttrần	Kinh	Không	Xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	2	Nguyễn Văn Tụng			x	KC-515k			4387
									Nguyễn Thành Yết			x	EC-809cp/CL			14763

SỞ NỘI VỤ KIÊN GIANG
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
NHỮNG GIA ĐÌNH ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP

Người được khen thưởng			Tình hình liệt sĩ					Tình hình thương binh, người hưởng chính sách như thương binh					Mức khen thưởng	Ghi chú
Số TT	Họ và tên	Nơi cư trú	Số lượng		Nguyên quán	Số bằng TQGC	Quan hệ với người được khen thưởng	Số lượng	- Họ và tên - Số giấy chứng nhận	Nguyên quán	Hạng thương tật	Quan hệ với người được khen thưởng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA: 06 Gia đình.														
Gia đình có con độc nhất là liệt sĩ (04 gia đình):														
1	Gia đình: Ông Lê Văn Dân Bà Nguyễn Thị Kén	Xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	01	Lê Thị Thêm	Xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	2Q-732c	Con ruột						Hạng ba	
				19/5/1962										
2	Gia đình: Ông Trương Hữu Thành Bà Lê Thị Ba	Xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	01	Trương Văn Ngọc	Xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	VM 776km/CL	Con ruột						Hạng ba	
				21/6/1969										
3	Gia đình: Ông Lê Văn Giới Bà Đặng Thị Gấm	Xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	01	Lê Văn Ảnh	Xã Bình Thành, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	CB-945bt	Con ruột						Hạng ba	
				20/06/1985										
4	Gia đình: Ông Ong Văn Sễn Bà Tiêu Thị Luối	Xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	01	Ong Văn Vùng	Xã Thuận Yên, huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	DP-466km	Con ruột						Hạng ba	
				30/04/1975										
Gia đình có 2 con nhưng cả 2 con đều là liệt sĩ (01 gia đình):														

Người được khen thưởng			Tình hình liệt sĩ					Tình hình thương binh, người hưởng chính sách như thương binh					Mức khen thưởng	Ghi chú
Số TT	Họ và tên	Nơi cư trú	Số lượng	- Họ và tên - Ngày hy sinh	Nguyên quán	Số bằng TQGC	Quan hệ với người được khen thưởng	Số lượng	- Họ và tên - Số giấy chứng nhận	Nguyên quán	Hạng thương tật	Quan hệ với người được khen thưởng		
1	Gia đình: Ông Phạm Văn Oai Bà Nguyễn Thị Tím	Phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	01	Phạm Văn Phương	Xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	ED-993bm/CL	Con ruột						Hạng ba	
				5/1960										
				Phạm Văn Lông	Xã Mỹ Lâm, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	3X-263cm/CL	Con ruột							
				11/11/1966										
Gia đình có 3 liệt sĩ (01 gia đình):														
1	Gia đình: Ông Võ Văn Liễu Bà Phạm Thị Đánh	xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	03	Võ Văn Xum	Xã Vĩnh Hòa Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	3V 009c	Con ruột						Hạng ba	
				05/6/1961										
				Võ Thành Sinh	Xã Vĩnh Hòa Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	1Q 248c	Con ruột							
				5/1969										
				Võ Thành Đẹp	Xã Vĩnh Hòa Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	1M 216b	Con ruột							
				8/1969										